



ENTRY LIST BY EVENT As of 12 NOV 2010
按小项的报名名单

排名	姓名	NOC 代码	种子
* 高彤 * 邱思思		CHN	
* 辛雅妮 * 赵蕾		CHN	
* 普里扬卡·布加德 * 萨米娅·里兹维		IND	
* 莫妮卡·穆利·梅农 * 塔鲁卡·斯里瓦斯塔夫		IND	
* 大庭彩加 * 佐佐木舞		JPN	
* 杉本瞳 * 上原绘里		JPN	
* 朱玉 * 金爱敬		KOR	
* 权兰熙 * 朴顺贞		KOR	
* 包勒德·纳木达里 * 苏嘎尔·干其木格		MGL	
* 布勒干·瑙劳布苏伦 * 达吉丹巴·纳兰扎尔嘎勒		MGL	
* 迪娜·罗斯·克鲁斯 * 谢里尔·马卡塞拉		PHI	
* 迪维娜·格拉西娅·埃斯卡拉 * 约瑟芬·帕古约		PHI	
* 韩英美 * 全明淑		PRK	
* 赵英心 * 李南姬		PRK	
* 张文馨 * 韩佳玲		TPE	
* 郑竹玲 * 朱芸萱		TPE	

注意:
所有更新将在INFO 上显示

注解:
A 替补 INV 邀请 IP ITF 排位 * 没有 排名